

Quảng Ngãi, ngày 11... tháng 2... năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHỈNH LÝ THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 313; Tờ bản đồ số: 7; Đo vẽ năm: 2004

Diện tích: 846.0 m²; Loại đất: T ; Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

2. Địa chỉ thửa đất: Xã Đức Nhuận (nay là xã Long Phụng), tỉnh Quảng Ngãi,

3. Tên người sử dụng đất: Ông Nguyễn Hữu Luyến (nhận thừa kế QSD đất từ Hộ ông Nguyễn Lương)

4. Địa chỉ người sử dụng đất: Thôn 3, xã Đức Nhuận (nay là xã Long Phụng), tỉnh Quảng Ngãi

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

- Loại giấy tờ: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

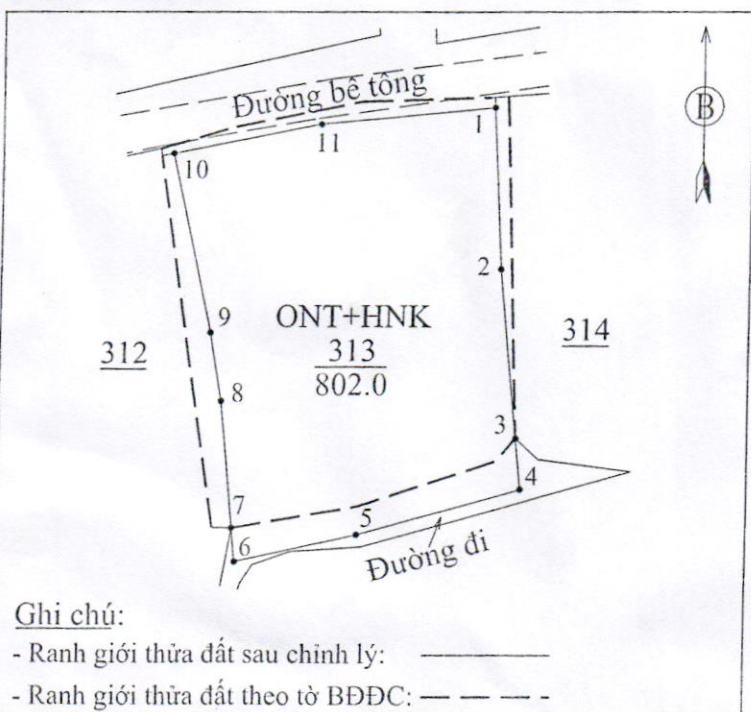
- Diện tích trên giấy tờ: 560.0 m²; Loại đất trên giấy tờ: T+V

6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: Ranh giới sử dụng đất có thay đổi, Cạnh của thửa đất có thay đổi so với bản đồ địa chính

7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chỉnh lý: Diện tích: 802.0 m²; Loại đất: ONT+HNK

8. Sơ đồ thửa đất:

9. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Tọa độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X (m)	Y (m)	
1	1663271.08	591919.13	13.11
2	1663258.00	591919.85	13.79
3	1663244.28	591921.26	4.16
4	1663240.14	591921.69	13.78
5	1663236.44	591908.42	10.18
6	1663234.22	591898.48	2.78
7	1663236.99	591898.20	10.33
8	1663247.27	591897.17	5.62
9	1663252.80	591896.21	14.96
10	1663267.39	591892.88	12.38
11	1663269.76	591905.03	14.16
1	1663271.08	591919.13	

Lưu ý: Sản phẩm này được sử dụng để thực hiện việc nộp, bổ sung hồ sơ phục vụ công tác giải quyết TTHC về đất đai, thông tin thể hiện trên bản vẽ sẽ được chuẩn xác trong quá trình giải quyết TTHC của cấp thẩm quyền.

Người sử dụng

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi**Người thực hiện**
(CƠ)**KT.Giám đốc**
Phó Giám Đốc

Nguyễn Hữu Luyến

Võ Trùng Dương

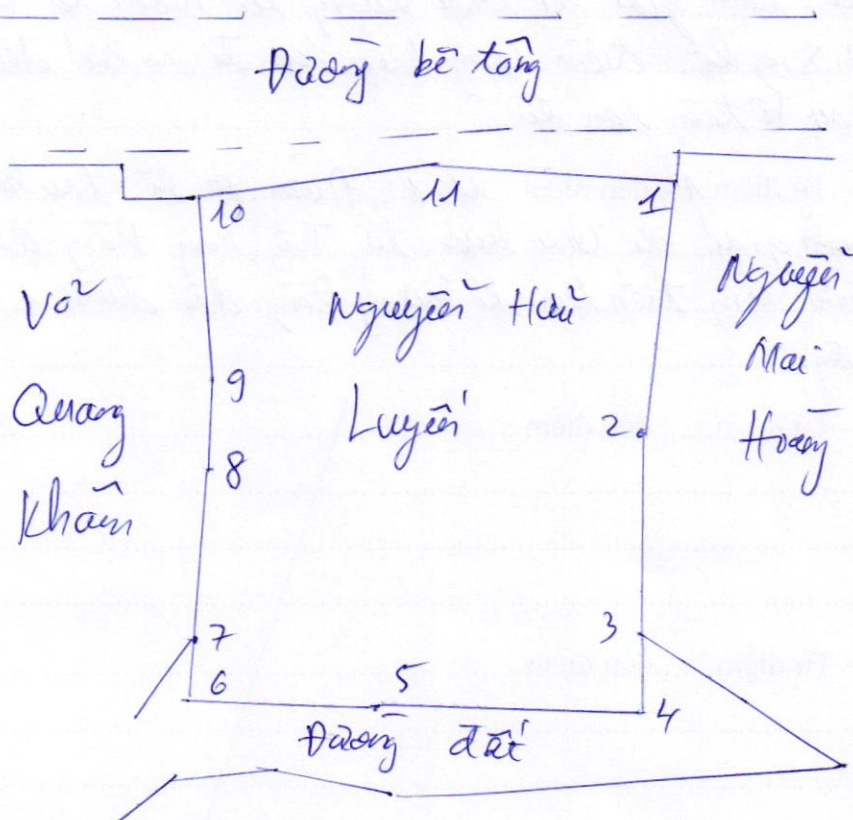
**Võ Trùng Dương****Trần Trung Cường**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

Ngày 10 tháng 2 năm 2026, đơn vị đo đạc cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của Ông (bà) Nguyễn Hữu Luyện sử dụng đất tại Xã Long Phụng, tỉnh Quảng Ngãi (số nhà, đường phố, phường, quận hoặc thôn, xóm, xã, huyện). Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề. Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi là đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT



(Sơ họa thửa đất được vẽ trực tiếp tại thực địa khi xác định ranh giới sử dụng đất của thửa đất. Bản vẽ thửa đất chính xác sẽ được cung cấp sau khi đo vẽ)

MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT

- Từ điểm 1 đến điểm : 2, 3, 4 : Điểm 1 là vách tường xây, ranh giới đi theo hướng từ Bắc vào Nam đến điểm 2, 3 là điểm công tiếp tục đi vào Nam đến điểm 4 là vách tường xây.

- Từ điểm 4 đến điểm : 5, 6 : Điểm 4 là vách tường xây, ranh giới đi theo hướng từ Đông sang Tây đến điểm 5 là điểm công tiếp tục đi hướng Tây đến điểm 6 là trụ bê tông.

- Từ điểm 6 đến điểm : 7, 8, 9, 10 : Điểm 6 là trụ bê tông, ranh giới đi theo hướng từ Nam ra Bắc đến điểm 7, 8, 9 là điểm công tiếp tục đi ra Bắc đến điểm 10 là trụ bê tông, ranh giới.

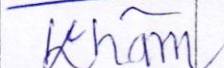
- Từ điểm 10 đến điểm : 11, 1 : Điểm 10 là trụ bê tông, ranh giới đi theo hướng từ Tây sang Đông đến điểm 11 là điểm công tiếp tục đi hướng Đông đến điểm 1 là vách tường xây.

- Từ điểm.....đến điểm :

- Từ điểm.....đến điểm :

- Từ điểm.....đến điểm :

Người sử dụng đất/chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất⁽¹⁾:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề ⁽²⁾	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Huỳnh Văn Tuấn			
2	Võ Quang Khâm			
3	Nguyễn Mai Hoàng	"		
4	Nguyễn Văn Lành			
5	Mai Thị Nhà			
6				
7				

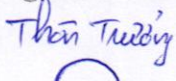
TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỬA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)

Ranh giới sử dụng đất có thay đổi, cạnh của thửa đất có thay đổi so với bản đồ địa chính.

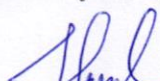
Người sử dụng đất


Nguyễn Hữu Luyện

Người dẫn đạc


Nguyễn Thanh Tuấn

Đơn vị đo đạc


Trần Hồng Cơ

Ghi chú:

(1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận;

(2) Ghi họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện hộ gia đình hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.

(3) Người dẫn đạc là Công chức địa chính hoặc cán bộ thôn trực tiếp tham gia việc xác định ranh giới, mốc giới thửa đất.

7 đêi nhuan, 7 loy phung

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
TỈNH QUẢNG NGÃI

Số hồ sơ: 69

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 01 năm 2026

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Nội dung yêu cầu giải quyết: Do đặc chính lý

Ngày tiếp nhận hồ sơ: 29/01/2026; Ngày hẹn trả kết quả: 04/03/2026

Cơ quan (bộ phận) giải quyết hồ sơ: Phòng CN và KTRC

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:

TÊN CƠ QUAN/ PHÒNG BAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		KQ GQ HS (Trước hạn/ đúng hạn/ quá hạn)	GHI CHÚ
1. Giao: Nguyễn Hữu Luyến (H. Nguyễn Thị Hồng Vi)	 giờ.... phút, ngày 29 tháng 01 năm 2026	 giờ.... phút, ngày 29 tháng 01 năm 2026		
2. Nhận: Phòng KTRC	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) Nguyễn Thị Hồng Vi	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên) ¹ Phạm Thị Như Quỳnh		
1. Giao: Phòng KTRC	 giờ.... phút, ngày 30 tháng 01 năm 2026	 giờ.... phút, ngày 30 tháng 01 năm 2026		
2. Nhận: L. V. P. K. T. R. C.	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) C. V. S.	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên) L. C. U. M.		
1. Giao: L. V. P. K. T. R. C.	 giờ.... phút, ngày 30 tháng 01 năm 2026	 giờ.... phút, ngày tháng năm		
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) L. C. U. M.	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		

¹ Lưu ý: Khi tham gia giải quyết hồ sơ theo quy trình phải ký và ghi đầy đủ họ tên ở lần đầu tiếp nhận và xử lý, các lần sau chỉ cần ký.

1. Giao: <u>LĐ phòng</u> <u>CN-KTĐC</u> 2. Nhận: <u>NV phòng</u> <u>CN-KTĐC</u>	 giờ.... phút, ngày <u>30</u> tháng <u>1</u> năm <u>2026</u> Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	 giờ.... phút, ngày <u>30</u> tháng <u>1</u> năm <u>2026</u> Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên) <u>Hoàng</u>		
1. Giao: <u>NV phòng</u> <u>CN-KTĐC</u> 2. Nhận: <u>LĐ phòng</u> <u>CN-KTĐC</u>	 giờ.... phút, ngày <u>11</u> tháng <u>2</u> năm <u>2026</u> Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) <u>Hoàng</u>	 giờ.... phút, ngày <u>11</u> tháng <u>2</u> năm <u>2026</u> Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên) <u>Chú</u>		
1. Giao: <u>LĐ phòng</u> <u>CN-KTĐC</u> 2. Nhận: <u>LĐ phòng</u> <u>CN-KTĐC</u>	 giờ.... phút, ngày <u>11</u> tháng <u>02</u> năm <u>2026</u> Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) <u>Chú</u>	 giờ.... phút, ngày <u>11</u> tháng <u>02</u> năm <u>2026</u> Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên) <u>Cum</u>		
1. Giao: <u>LĐ phòng</u> <u>CN-KTĐC</u> 2. Nhận: <u>LĐ phòng</u> <u>CN-KTĐC</u>	 giờ.... phút, ngày <u>11</u> tháng <u>02</u> năm <u>2026</u> Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) <u>Cum</u>	 giờ.... phút, ngày tháng năm Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao: 2. Nhận:	 giờ.... phút, ngày tháng năm Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	 giờ.... phút, ngày tháng năm Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		

**VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số hồ sơ: 69

PHIẾU TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

(Liên: Lưu/Giao tổ chức, cá nhân)

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi

Tiếp nhận hồ sơ của: Nguyễn Hải Luận (ủy quyền Nguyễn Thị Hoàng Vi)

Địa chỉ: Tôn 3, xã Lang Phụng, Quảng Ngãi

Số điện thoại của chủ hồ sơ: 0843.220.688

Dịch vụ yêu cầu cung cấp: (Đánh dấu "X" vào nội dung cần cung cấp dịch vụ)

☐ Trích đo bản đồ địa chính

☒ Đo đạc chính lý bản đồ địa chính

☐ Bản vẽ tách thửa đất, hợp thửa đất

Những giấy tờ nộp kèm theo gồm:

Giấy ủy quyền

S.C.V. Q.S.D.Đ. (photo)

VĐ phân chia di sản thừa kế

Số lượng hồ sơ: 01 bộ

Thời gian nhận hồ sơ: ngày 29 tháng 01 năm 2020

Thời gian đề nghị nhận kết quả: ngày 04 tháng 03 năm 2020

Phương thức nhận kết quả ☐ Qua dịch vụ bưu chính ☒ Nhận tại nơi cung cấp

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hoàng Vi (ĐQA)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký/ký số và ghi rõ họ tên)

Phạm Thị Như Quỳnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 01 năm 2026

PHIẾU YÊU CẦU CUNG CẤP DỊCH VỤ ĐO ĐẠC

Kính gửi: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi

KÊ KHAI CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT

1. Thông tin cá nhân yêu cầu dịch vụ:

- Họ và tên: NGUYỄN HIỮU LUYẾN - Năm sinh: 1979

- CCCD/Hộ chiếu số: 051079004952

- Địa chỉ: Thôn 3, Xã Long Phụng, Tỉnh Quảng Ngãi

- Điện thoại liên hệ: 0843227688 - Email:

2. Thông tin, dữ liệu của thửa đất cần cung cấp dịch vụ (nếu có):

a) Thửa đất số: 780..... b) Tờ bản đồ số : 3..... c) Diện tích: 560..... m²;

d) Sử dụng vào mục đích:, e) Thời hạn sử dụng đất:

f) Địa chỉ thửa đất: Đm. 3 - xã Long phụng - tỉnh Quảng Ngãi

g) Nguồn gốc sử dụng đất:

h) Giấy chứng nhận đã cấp: Số phát hành GCN: L.740656

số vào sổ cấp GCN: 01552.....; ngày cấp GCN: 31/12/1997.....

3. Dịch vụ yêu cầu cung cấp: (Đánh dấu "X" vào nội dung cần cung cấp dịch vụ)

☐ Trích đo bản đồ địa chính ☒ Đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính

☐ Bản vẽ tách thửa đất, hợp thửa đất

4. Mục đích sử dụng dịch vụ:

5. Phương thức nhận kết quả ☐ Qua dịch vụ bưu chính ☒ Nhận tại nơi cung cấp

Thời gian đề nghị nhận kết quả:

6. Những giấy tờ nộp kèm theo

piy' nAsDaat' photo

VBĐH chia thành 2 bộ phận: Công chứng & giải quyết quyền.

7. Cam kết sử dụng tài liệu:

- Sử dụng sản phẩm đúng mục đích khi đề nghị cung cấp; Không cung cấp, chuyển nhượng cho tổ chức, cá nhân khác để sử dụng vào mục đích khác;

- Không sử dụng thông tin, dữ liệu bản đồ được cung cấp để kết nối thành khu vực thuộc phạm vi bí mật nhà nước.

NGƯỜI YÊU CẦU

(Ký, ghi rõ họ tên

và đóng dấu nếu là cơ quan, tổ chức)

Nguyễn Hữu Luyện

II. Ý KIẾN CỦA VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI/CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

1. Thời hạn thực hiện:

Kể từ ngày/...../20..... đến ngày 04./03./2026..

2. Đơn giá:

- Số tiền tạm tính:1.513.050..... đồng (Giá này đã bao gồm thuế GTGT)

(Bằng chữ: Một nghìn năm trăm mười ba nghìn, lăm trăm mười đồng.....)

- Số tiền tạm tính nêu trên được áp dụng cho quy mô diện tích thửa đất lớn hơn 300m² đến 500m² i theo Quyết định 280/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Trong quá trình thực hiện nếu diện tích thực tế của thửa đất có thay đổi thì đơn giá sản phẩm sẽ được chuẩn xác theo diện tích thực tế.

3. Sản phẩm:

Sản phẩm được cung cấp theo phiếu yêu cầu này chỉ đảm bảo về nội dung hình thể, kích thước, diện tích và vị trí của thửa đất theo các mốc đã được thống nhất xác định trên thực địa để người sử dụng đất nộp, bổ sung hồ sơ phục vụ công tác giải quyết thủ tục hành chính về đất đai (không chịu trách nhiệm liên quan đến các nội dung khác trong hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính của người sử dụng đất).

Ngày 29 tháng 01 năm 2026.

Người tiếp nhận
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cuỳnh

Phạm Thị Như Quỳnh

Ngày 03 tháng 02 năm 2026

Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh

Văn phòng đăng ký đất đai

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Trần Trung Cường

i Ví dụ: Từ 300m² đến 500 m²

NHỮNG THAY ĐỔI SAU KHI CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHỮ Ý !

- 1- Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo các điều 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 Luật Đất đai 1993.
- 2- Khi có thay đổi về hình thể, quy mô sử dụng, mục đích sử dụng và người sử dụng khu đất, phải mang giấy chứng nhận này đến đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 3- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ một nội dung nào trong giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc làm hư hỏng giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.

GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Số 01552/QSĐĐ/789/ATD-UB^{CH} 98

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

(Dành cho cá nhân)

BẢN SAO

- Căn cứ Bộ luật Dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Căn cứ vào các văn bản hiện pháp hiện hành.

....., ngày tháng năm 20.....; chúng tôi gồm có:

I. BÊN ỦY QUYỀN:

Ông: NGUYỄN HỮU LUYẾN, sinh năm 1979,

CCCD số: 051079004952. Do Cục CSQLHC về TTXH cấp

Hộ khẩu thường trú: Thôn 3, Xã Long Phụng, tỉnh Quảng Ngãi.

II. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN:

Bà: NGUYỄN THỊ HOÀNG VI sinh ngày: 29/10/1979.

CCCD số: 051179003430, do Cục CSQLHC về TTXH cấp.

Hộ khẩu thường trú: Thôn An Chuẩn, Xã Long Phụng, tỉnh Quảng Ngãi.

III. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Bằng văn bản này tôi ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Hoàng Vi thay tôi đi nộp và nhận hồ sơ thừa kế quyền sử dụng đất, nộp hồ sơ đo đạc và nhận kết quả đo đạc, hồ sơ cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số phát hành L740656, Số vào sổ cấp GCN: 01552QSDĐ/789/QĐUB^(H)98 do Ủy ban nhân dân huyện Mộ Đức cấp ngày 31/12/1998, có thể Số thửa 780, Số tờ bản đồ: 3, tại cơ quan có thẩm quyền.

IV. CAM KẾT

- Hai bên cam kết sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về mọi thông tin ủy quyền ở trên.
- Mọi tranh chấp phát sinh giữa bên ủy quyền và bên được ủy quyền sẽ do hai bên tự giải quyết.

Giấy ủy quyền trên được lập thành bản, mỗi bên giữ bản.

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, họ tên)

Nguyễn Hữu Luyến

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, họ tên)

Nguyễn Thị Hoàng Vi

**Lời chứng chứng thực chữ ký của nhiều người trong một giấy tờ, văn bản tại
Trung tâm Phục vụ hành chính công tại địa phương**

Ngày 26 tháng 01 năm 2026 (bằng chữ: Ngày hai mươi sáu, tháng một, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu).

Tại UBND xã Long Phụng. Tôi Nguyễn Thanh Tuấn, phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Xã Long Phụng, tỉnh Quảng Ngãi.

Chứng thực

Các ông/bà có tên sau đây:

Ông: NGUYỄN HỮU LUYẾN CCCD số: 051079004952.

Bà: NGUYỄN THỊ HOÀNG VI CCCD số: 051179003430.

Các ông/bà có tên trên cam đoan đã hiểu, tự chịu trách nhiệm về nội dung của giấy tờ, văn bản và đã cùng ký vào giấy tờ, văn bản này trước mặt ông Nguyễn Văn Kiển là người tiếp nhận hồ sơ.

Số chứng thực ...45... quyển số 01/2025 - SCT/CK, ĐC

Người tiếp nhận hồ sơ ký,
ghi rõ họ, tên (7)

[Signature]

Nguyễn Văn Kiển

Người thực hiện chứng thực ký,
ghi rõ họ, tên và đóng dấu (8)



Nguyễn Thanh Tuấn

LỜI CHỨNG CHỨNG THỰC BẢN SAO TỪ BẢN CHÍNH
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực...882... Quyển số...01...-SCT/BS
Ngày...27...tháng...01...năm...2026...
NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC
KÝ, GHI RÕ HỌ TÊN VÀ ĐÓNG DẤU



CÔNG CHỨNG VIÊN
Phạm Quốc Việt

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****VĂN BẢN THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN THỪA KẾ****BẢN SAO**

Những người thừa kế của ông Nguyễn Lương và bà Lê Thị Dần gồm có:

1/bà: Nguyễn Thị Hợi, sinh năm: 1943, CCCD số: 051143006530, là con của bà Lê Thị Dần và ông Nguyễn Lương.

Hộ khẩu thường trú: Thôn Thế Bình, Xã Vệ Giang, Tỉnh Quảng Ngãi.

2/bà: Nguyễn Thị Mão, sinh năm: 1950, CCCD số: 051150007694, là con của bà Lê Thị Dần và ông Nguyễn Lương.

Hộ khẩu thường trú: Thôn Mỹ Khánh, Xã Long Phụng, Tỉnh Quảng Ngãi.

3/bà: Nguyễn Thị Đẹp, sinh năm 1955, CCCD số: 051155000644, là con của bà Lê Thị Dần và ông Nguyễn Lương.

Hộ khẩu thường trú: Thôn 5, Xã Long Phụng, Tỉnh Quảng Ngãi.

4/bà: Nguyễn Thị Màu, sinh năm 1958, CCCD số: 051158008835, là con của bà Lê Thị Dần và ông Nguyễn Lương.

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Sông Vệ, Xã Vệ Giang, Tỉnh Quảng Ngãi.

5/bà: Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1962, CCCD số: 051162002641, là con của bà Lê Thị Dần và ông Nguyễn Lương.

Hộ khẩu thường trú: Thôn Phước Sơn, Xã Long Phụng, Tỉnh Quảng Ngãi.

* Tại thời điểm phân chia di sản thừa kế, bà Nguyễn Thị Hợi; bà Nguyễn Thị Mão; bà Nguyễn Thị Đẹp; bà Nguyễn Thị Màu và bà Nguyễn Thị Mai đã có văn bản từ chối thừa kế số 495 do UBND xã Long Phụng Chứng Thực.

6/bà: Nguyễn Thị Thuần, sinh năm 1966, CCCD số: 051166008252, là con của bà Lê Thị Dần và ông Nguyễn Lương.

Hộ khẩu thường trú: Thôn Năng Tây 3, Xã Vệ Giang, Tỉnh Quảng Ngãi.

7/bà: Nguyễn Thị Thủy, sinh năm 1968, CCCD số: 051168010114, là con của bà Lê Thị Dần và ông Nguyễn Lương.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 39, phường Hòa Khánh, thành phố Đà Nẵng.

** Tại thời điểm phân chia di sản thừa kế, bà Nguyễn Thị Thuần và bà Nguyễn Thị Thủy đã có văn bản từ chối thừa kế số 541 do UBND xã Long Phụng Chứng Thực.

8/Vì ông Nguyễn Thanh Mùi, sinh năm 1952, chết năm 2003 là con đẻ của bà Lê Thị Dần và ông Nguyễn Lương, chết trước bà Lê Thị Dần và ông Nguyễn

Uai

Phượng

[Handwritten signatures]

Lương, nên các con đẻ của ông Nguyễn Thanh Mùi là những người thừa kế thế vị cho ông Nguyễn Thanh Mùi, gồm có:

8.1/ bà: Nguyễn Thị Phụng, sinh năm 1973, CCCD số: 051173001344, là con của ông Nguyễn Thanh Mùi.

Hộ khẩu thường trú: KP Thác Mơ 4, phường Phước Long, tỉnh Đồng Nai.

8.2/ bà: Nguyễn Thị Mỹ Ly, sinh năm 1975, CCCD số: 070175000832, là con của ông Nguyễn Thanh Mùi.

Hộ khẩu thường trú: khu phố 1, phường Phước Long, tỉnh Đồng Nai.

8.3/ bà: Nguyễn Thị Mỹ Lan, sinh năm 1977, CCCD số: 051177018514, là con của ông Nguyễn Thanh Mùi.

Hộ khẩu thường trú: Thôn 3, xã Long Phụng, tỉnh Quảng Ngãi.

8.4/ ông: Nguyễn Hữu Luyến, sinh năm 1979, CCCD số: 051079004952, là con của ông Nguyễn Thanh Mùi.

Hộ khẩu thường trú: Thôn 3, xã Long Phụng, tỉnh Quảng Ngãi.

Chúng tôi là những người thừa kế theo pháp luật về thừa kế của **Ông NGUYỄN LƯƠNG**, sinh ngày 1923, chết ngày: 12/12/2008 theo Giấy chứng tử số 83, quyền số 01/2015 do UBND xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 17/09/2015 và **Bà LÊ THỊ DẦN**, sinh ngày 1925, chết ngày: 28/02/2022 theo Trích lục khai tử bản sao số 246/TLKT-BS, do UBND xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 05/05/2022 và ông Nguyễn Thanh Mùi, sinh ngày 1952, chết ngày: 12/3/2003 theo Giấy chứng tử số 09, quyền số 01 do UBND xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 01/3/2010.

Trước khi chết ông Nguyễn Lương và bà Lê Thị Dần không để lại di chúc hoặc bất kỳ một nghĩa vụ di sản nào mà những người thừa kế của ông Nguyễn Lương và bà Lê Thị Dần phải thực hiện; ông Nguyễn Lương chỉ có người vợ duy nhất là bà Lê Thị Dần, sinh năm 1925, chết năm 2022. bà Lê Thị Dần chỉ có người chồng duy nhất là ông Nguyễn Lương, sinh năm 1923, chết năm 2008. ông Nguyễn Lương và bà Lê Thị Dần có các người con đẻ gồm: bà Nguyễn Thị Hợi; bà Nguyễn Thị Mão; ông Nguyễn Thanh Mùi (chết năm 2003); bà Nguyễn Thị Đẹp; bà Nguyễn Thị Màu; bà Nguyễn Thị Mai; bà Nguyễn Thị Thuần và bà Nguyễn Thị Thủy. Ngoài ra ông Nguyễn Lương và bà Lê Thị Dần không còn ai là vợ, là chồng, là con đẻ, con nuôi nào khác; Cha ruột và mẹ ruột **ông NGUYỄN LƯƠNG**: Ông **NGUYỄN NOAN**, sinh năm 1893, chết năm 1972. và Bà **PHẠM THỊ NÔ**, Sinh năm: 1900; chết năm 1988. Cha ruột và mẹ ruột **Bà LÊ THỊ DẦN**: Ông **LÊ MÃN**, sinh năm 1900, chết năm 1975. và **Bà NGUYỄN THỊ HẢI**, sinh năm 1901, chết năm 1973 và ông, bà cũng không có cha, mẹ nuôi.

Di sản **ông NGUYỄN LƯƠNG**, **Bà LÊ THỊ DẦN** để lại là phần di sản **ông NGUYỄN LƯƠNG**, **Bà LÊ THỊ DẦN** được nhận từ con đẻ là ông **NGUYỄN THANH MÙI** (ông Nguyễn Thanh Mùi chết trước ông Nguyễn Lương và bà Lê Thị

Uac

phụng

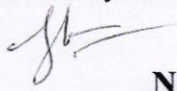
Ly

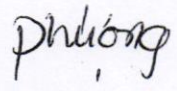
- Những thông tin đã ghi trong Văn bản phân chia di sản thừa kế này là đúng sự thật;

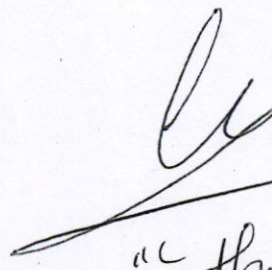
- Ngoài chúng tôi ra, ông Nguyễn Lương; bà Lê Thị Dân và ông Nguyễn Thanh Mùi không còn người thừa kế nào khác;

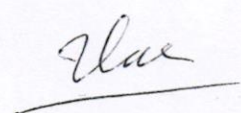
- Văn bản phân chia di sản thừa kế này do chúng tôi tự nguyện lập và việc phân chia di sản thừa kế nêu trên không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ di sản của mình đối với người khác.

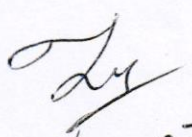
Chúng tôi đã đọc văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế, đồng ý toàn bộ nội dung văn bản và ký vào văn bản trước sự chứng kiến của người thực hiện việc chứng thực.

 Những người thỏa thuận phân chia di sản thừa kế


Nguyễn Thị Phương


Nguyễn Thị Mỹ Ly


Nguyễn Thị Mỹ Lan


Nguyễn Hữu Luyện

**Lời chứng chứng thực văn bản phân chia di sản tại Trung tâm Phục vụ hành
chính công**

Ngày 23 tháng 01 năm 2026 (bằng chữ: Ngày hai mươi ba, tháng một, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu).

Tại: Ủy ban nhân dân xã Long Phụng, tỉnh Quảng Ngãi

Tôi: Nguyễn Thanh Tuấn, là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Long Phụng, tỉnh Quảng Ngãi.

Chứng thực

- Văn bản phân chia di sản được lập bởi:

1/bà: Nguyễn Thị Hợi, CCCD số: 051143006530.

2/bà: Nguyễn Thị Mão, CCCD số: 051150007694.

3/bà: Nguyễn Thị Đẹp, CCCD số: 051155000644.

4/bà: Nguyễn Thị Màu, CCCD số: 051158008835.

5/bà: Nguyễn Thị Mai, CCCD số: 051162002641.

* Tại thời điểm chứng thực văn bản phân chia di sản thừa kế, bà Nguyễn Thị Hợi; bà Nguyễn Thị Mão; bà Nguyễn Thị Đẹp; bà Nguyễn Thị Màu và bà Nguyễn Thị Mai đã có văn bản từ chối thừa kế số 495 do UBND xã Long Phụng Chứng Thực.

6/bà: Nguyễn Thị Thuần, CCCD số: 051166008252.

7/bà: Nguyễn Thị Thủy, CCCD số: 051168010114.

** Tại thời điểm chứng thực văn bản phân chia di sản thừa kế, bà Nguyễn Thị Thuần và bà Nguyễn Thị Thủy đã có văn bản từ chối thừa kế số 541 do UBND xã Long Phụng Chứng Thực.

8/Vì ông Nguyễn Thanh Mùi, sinh năm 1952, chết năm 2003 là con đẻ của bà Lê Thị Dân và ông Nguyễn Lương, chết trước bà Lê Thị Dân và ông Nguyễn Lương, nên các con đẻ của ông Nguyễn Thanh Mùi là những người thừa kế thế vị cho ông Nguyễn Thanh Mùi, gồm có:

8.1/ bà: Nguyễn Thị Phượng, CCCD số: 051173001344.

8.2/ bà: Nguyễn Thị Mỹ Ly, CCCD số: 070175000832.

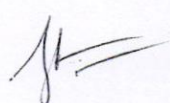
8.3/ bà: Nguyễn Thị Mỹ Lan, CCCD số: 051177018514.

8.4/ ông: Nguyễn Hữu Luyến, CCCD số: 051079004952.

- Các ông/bà có tên trên cam đoan không bỏ sót người thừa kế và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của văn bản phân chia di sản.

- Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ yêu cầu và chứng thực, người phân chia di sản minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, tự nguyện phân chia di sản và đã ký vào văn bản phân chia di sản này trước mặt ông Nguyễn Văn Kiển là người tiếp nhận hồ sơ.

C. T. A.
NG
HƯNG
THẠCH
QUẬN



Văn bản phân chia di sản này được lập thành 03 bản gốc (mỗi bản gốc gồm 06 tờ, 06 trang kể cả lời chứng thực), cấp cho:

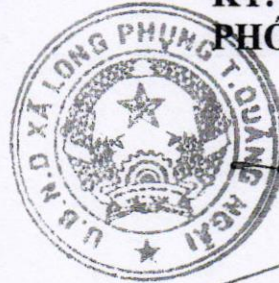
+ ông Nguyễn Hữu Luyện 02(hai) bản;

Lưu tại UBND xã Long Phụng 01 (một) bản.

Số chứng thực ...48..... quyền số 01/2025 -SCT/GD

Người Tiếp Nhận Hồ Sơ

Nguyễn Văn Kiển



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Tuấn

LỜI CHỨNG CHỨNG THỰC BẢN SAO TỪ BẢN CHÍNH
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực...881.....Quyền số...01.....-SCT/BS
Ngày.....tháng 07 - 01 - 2026.....
NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC
KÝ, GHI RÕ HỌ TÊN VÀ ĐÓNG DẤU



CÔNG CHỨNG VIÊN
Phạm Quốc Việt



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN TỪ CHỐI NHẬN DI SẢN

BẢN SAO

Chúng tôi là:

1/Bà : **NGUYỄN THỊ THUẦN**
Sinh năm : 10/05/1966
CCCD số : 051166008252 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 04/3/2022
Nơi thường trú : Thôn Năng Tây 3, Xã Vệ Giang, tỉnh Quảng Ngãi
2/ Bà : **NGUYỄN THỊ THỦY**
Sinh năm : 15/11/1968
CCCD số : 051168010114 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 28/06/2021
Nơi thường trú : Tổ 39, Phường Hòa Khánh, Thành phố Đà Nẵng

Chúng tôi là những người thừa kế theo pháp luật của **Ông NGUYỄN LƯƠNG**, sinh ngày 1923, chết ngày: 12/12/2008 theo Giấy chứng tử số 83, quyền số 01/2015 do UBND xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 17/09/2015 và **Bà LÊ THỊ DẦN**, sinh ngày 1925, chết ngày: 28/02/2022 theo Trích lục khai tử bản sao số 246/TLKT-BS, do UBND xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 05/05/2022.

Trước khi chết **ông NGUYỄN LƯƠNG, Bà LÊ THỊ DẦN** không để lại di chúc hay bất kỳ một nghĩa vụ về tài sản nào mà những người thừa kế của **ông NGUYỄN LƯƠNG, Bà LÊ THỊ DẦN** phải thực hiện

Di sản **ông NGUYỄN LƯƠNG, Bà LÊ THỊ DẦN** để lại là phần di sản **ông NGUYỄN LƯƠNG, Bà LÊ THỊ DẦN** được nhận từ con đẻ là ông **NGUYỄN THANH MÙI** (ông Nguyễn Thanh Mui chết trước ông Nguyễn Lương và bà Lê Thị Dẩn) chết để lại và phần quyền sử dụng đất nằm trong hộ gia đình ông **NGUYỄN LƯƠNG** đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành **L740656**, Số vào sổ cấp GCN: **015320SDĐ/789/QĐUB^H 98** do Ủy ban nhân dân huyện Mộ Đức cấp ngày 31/12/1998, cụ thể như sau:

Số thửa 780, Số tờ bản đồ: 3

Địa chỉ: Xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi (nay xã Long Phụng, tỉnh Quảng Ngãi)

Diện tích: 560m² (Hai trăm bảy mươi mét vuông)

Mục đích sử dụng: Đất ở 200m²; Vườn 360m²

- Thời hạn sử dụng đất: Đất ở : Lâu dài; Vườn : 01/2018

Phần Di sản nêu trên sau khi Cha, Mẹ chúng tôi qua đời không để lại di chúc, do đó chúng tôi là những người được thừa kế theo qui định của pháp luật về thừa kế.

Về phần di sản nêu trên mà chúng tôi được hưởng do Cha, Mẹ chúng tôi chết để lại cho chúng tôi theo qui định của pháp luật, Nay chúng tôi tự nguyện từ chối nhận di sản nêu trên mà chúng tôi được hưởng.

Chúng tôi cam kết:

Văn bản từ chối này do chúng tôi tự nguyện lập.

Những thông tin về nhân thân đã ghi trong văn bản này là đúng sự thật và cam kết việc từ chối nhận di sản thừa kế này không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ di sản của mình đối với người khác.

Chúng tôi cam kết không tranh chấp hay khiếu kiện gì về sau đối với di sản nêu trên.

Người thực hiện chứng thực đã giải thích rõ cho người lập văn bản hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết văn bản này.

Cam đoan sẽ thực hiện thông báo cũng như cung cấp văn bản từ chối nhận di sản này đến người quản lý di sản, những người thừa kế khác.

Di sản nêu trên chưa thực hiện việc phân chia di sản.

Người lập văn bản đã đọc lại văn bản này, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong văn bản, đã ký vào văn bản này trước mặt người thực hiện chứng thực

Người từ chối nhận di sản thừa kế

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ball 2
Nguyễn Thị Thuý

Grull
Nguyễn Thị Thuần



**Lời chứng chứng thực văn bản từ chối nhận di sản trong trường hợp
có từ hai người trở lên cùng từ chối nhận di sản tại Trung tâm Phục
vụ hành chính công tại địa phương**

Ngày 23 tháng 12 năm 2025 (bằng chữ: ngày hai mươi ba, tháng mười hai, năm
hai nghìn không trăm hai mươi lăm) tại UBND xã Long Phụng, tỉnh Quảng Ngãi.

Tôi: Nguyễn Thanh Tuấn - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Long Phụng, tỉnh
Quảng Ngãi.

CHỨNG THỰC:

- Văn bản từ chối nhận di sản thừa kế được lập bởi các ông/ bà có tên sau đây :
1/Bà **NGUYỄN THỊ THUẦN** CCCD số: 051166008252.
2/Bà **NGUYỄN THỊ THỦY** CCCD số: 051168010114.
- Các ông/bà có tên trên cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung
của văn bản từ chối nhận di sản.
- Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ yêu cầu và chứng thực, những người từ chối nhận
di sản minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, tự nguyện từ chối nhận
di sản và đã cùng ký vào văn bản từ chối nhận di sản này trước mặt ông Nguyễn Văn
Kiến là người tiếp nhận hồ sơ.
- Văn bản từ chối nhận di sản thừa kế này được lập thành 03 bản gốc (mỗi bản
chính gồm 03 tờ, 03 trang), giao cho:
+ bà Nguyễn Thị Thuần giữ 02 bản gốc;
+ Lưu tại Ủy ban nhân dân một bản gốc.
- Số ~~544~~ quyền số 01 SCT/GD.

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ



LỜI CHỨNG CHỨNG THỰC BẢN SAO TỪ BẢN CHÍNH
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 883.....Quyển số 01.....SCT/BS
Ngày 27 tháng 01 năm 2026
NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC
KÝ, GHI RÕ HỌ TÊN VÀ ĐONG DẤU



CÔNG CHỨNG VIÊN
Phạm Quốc Việt
3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN TỪ CHỐI NHẬN DI SẢN

BẢN SAO

Chúng tôi là:

1/Bà	: NGUYỄN THỊ HỢI
Sinh năm	: 02/04/1943
CCCD số	: 051143006530 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 09/06/2023
Nơi thường trú	: Thôn Thê Bình, Xã Vệ Giang, tỉnh Quảng Ngãi
2/Bà	: NGUYỄN THỊ MÃO
Sinh năm	: 12/12/1950
CCCD số	: 051150007694 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 28/06/2021
Nơi thường trú	: Thôn Mỹ Khánh, Xã Long Phụng, tỉnh Quảng Ngãi
3/Bà	: NGUYỄN THỊ ĐẸP
Sinh năm	: 12/12/1955
CCCD số	: 051155000644 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 29/03/2021
Nơi thường trú	: Xã Long Phụng, tỉnh Quảng Ngãi
4/Bà	: NGUYỄN THỊ MÀU
Sinh năm	: 20/10/1958
CCCD số	: 051158008835 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 08/05/2021
Nơi thường trú	: Tổ Dân Phố Sông Vệ, Xã Vệ Giang, tỉnh Quảng Ngãi
5/Bà	: NGUYỄN THỊ MAI
Sinh năm	: 03/08/1962
CCCD số	: 051162002641 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 29/04/2021
Nơi thường trú	: Thôn Phước Sơn, Xã Long Phụng, tỉnh Quảng Ngãi

Chúng tôi là những người thừa kế theo pháp luật của **Ông NGUYỄN LƯƠNG**, sinh ngày 1923, chết ngày: 12/12/2008 theo Giấy chứng tử số 83, quyền số 01/2015 do UBND xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 17/09/2015 và **Bà LÊ THỊ DẦN**, sinh ngày 1925, chết ngày: 28/02/2022 theo Trích lục khai tử bản sao số 246/TLKT-BS, do UBND xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 05/05/2022.

Trước khi chết **ông NGUYỄN LƯƠNG**, **Bà LÊ THỊ DẦN** không để lại di chúc hay bất kỳ một nghĩa vụ về tài sản nào mà những người thừa kế của **ông NGUYỄN LƯƠNG**, **Bà LÊ THỊ DẦN** phải thực hiện

Di sản **ông NGUYỄN LƯƠNG**, **Bà LÊ THỊ DẦN** để lại là phần di sản **ông NGUYỄN LƯƠNG**, **Bà LÊ THỊ DẦN** được nhận từ con đẻ là ông **NGUYỄN THANH MÙI** (ông **Nguyễn Thanh Mui** chết trước ông **Nguyễn Lương** và bà **Lê Thị Dần**) chết để lại và phần quyền sử dụng đất nằm trong hộ gia đình ông **NGUYỄN LƯƠNG** đối với thửa đất theo "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất" số phát hành **L740656**, Số vào sổ cấp GCN: **01552QSDD/789/QĐUB^(H)98** do Ủy ban nhân dân huyện Mộ Đức cấp ngày 31/12/1998, cụ thể như sau:

- Số thửa 780, Số tờ bản đồ: 3
- Địa chỉ: Xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi (nay xã Long Phụng, tỉnh Quảng Ngãi)
- Diện tích: 560m² (Hai trăm bảy mươi mét vuông)

Hai Đẹp Mai Thảo Mau



1/Min 7 ra đôn 5/Min 25/12/2025

- Mục đích sử dụng: Đất ở 200m²; Vườn 360m²
- Thời hạn sử dụng đất: Đất ở : Lâu dài; Vườn : 01/2018

Phần Di sản nêu trên sau khi Cha, Mẹ chúng tôi qua đời không để lại di chúc, do đó chúng tôi là những người được thừa kế theo qui định của pháp luật về thừa kế.

Về phần di sản nêu trên mà chúng tôi được hưởng do Cha, Mẹ chúng tôi chết để lại cho chúng tôi theo qui định của pháp luật, Nay chúng tôi tự nguyện từ chối nhận di sản nêu trên mà chúng tôi được hưởng.

Chúng tôi cam kết:

Văn bản từ chối này do chúng tôi tự nguyện lập.

Những thông tin về nhân thân đã ghi trong văn bản này là đúng sự thật và cam kết việc từ chối nhận di sản thừa kế này không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ di sản của mình đối với người khác.

Chúng tôi cam kết không tranh chấp hay khiếu kiện gì về sau đối với di sản nêu trên.

Người thực hiện chứng thực đã giải thích rõ cho người lập văn bản hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết văn bản này.

Cam đoan sẽ thực hiện thông báo cũng như cung cấp văn bản từ chối nhận di sản này đến người quản lý di sản, những người thừa kế khác.

Di sản nêu trên chưa thực hiện việc phân chia di sản.

Người lập văn bản đã đọc lại văn bản này, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong văn bản, đã ký vào văn bản này trước mặt người thực hiện chứng thực

Mã
Nguyễn Thị Mão
Mẫu
Nguyễn Thị Mẫu

Người từ chối nhận di sản thừa kế

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hời
Nguyễn Thị Hời
Đẹp
Nguyễn Thị Đẹp
Mẫu
Nguyễn Thị Mẫu



**Lời chứng chứng thực văn bản từ chối nhận di sản trong trường hợp
có từ hai người trở lên cùng từ chối nhận di sản tại Trung tâm Phục
vụ hành chính công tại địa phương**

Ngày 10 tháng 12 năm 2025 (bằng chữ: ngày mùng mười, tháng mười hai, năm
hai nghìn không trăm hai mươi lăm) tại UBND xã Long Phụng, tỉnh Quảng Ngãi.

Tôi: Nguyễn Thanh Tuấn - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Long Phụng, tỉnh
Quảng Ngãi.

CHỨNG THỰC:

- Văn bản từ chối nhận di sản thừa kế được lập bởi các ông/ bà có tên sau đây :

1/Bà NGUYỄN THỊ HỢI	CCCD số	: 051143006530.
2/Bà NGUYỄN THỊ MẢO	CCCD số	: 051150007694.
3/Bà NGUYỄN THỊ ĐỆP	CCCD số	: 051155000644.
4/Bà NGUYỄN THỊ MÀU	CCCD số	: 051158008835.
5/Bà NGUYỄN THỊ MAI	CCCD số	: 051162002641.

- Các ông/bà có tên trên cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung
của văn bản từ chối nhận di sản.

- Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ yêu cầu và chứng thực, những người từ chối nhận
di sản minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, tự nguyện từ chối nhận
di sản và đã cùng ký vào văn bản từ chối nhận di sản này trước mặt ông Nguyễn Văn
Kiển là người tiếp nhận hồ sơ.

- Văn bản từ chối nhận di sản thừa kế này được lập thành 03 bản gốc (mỗi bản
chính gồm 03 tờ, 03 trang), giao cho:

- + bà: Nguyễn Thị Hoi giữ 02 bản gốc;
- + Lưu tại Ủy ban nhân dân một bản gốc.
- Số ~~49~~ quyền số 01 SCT/GD.

KT. CHỦ TỊCH

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

PHÓ CHỦ TỊCH

LỜI CHỨNG CHỨNG THỰC BẢN SAO TỪ BẢN CHÍNH
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực..... quyền số..... SCT/BS

Ngày..... tháng 2.7..... năm 2026

NGƯỜI THỰC HIỆN CHỨNG THỰC

Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu



CÔNG CHỨNG VIÊN
Phạm Quốc Việt



Nguyễn Thanh Tuấn